TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31-5-2022
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Thanh Tú

2. Ông Nguyễn Lê

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 130/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Đoàn Trường Kh**, sinh năm 1992 (Có mặt).

Cư trú tại: Ấp Đ, xã Ph, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị **Phạm Thị Ng**, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Cư trú tại: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 21/02/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là anh Đoàn Trường Kh trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị Ng kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau vào ngày 24/5/2018. Thời gian đầu anh và chị Ng chung sống hạnh phúc, đến tháng 11/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh và chị Ng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự

cãi, không hợp nhau, khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên đã hòa giải, hàn gắn nhưng anh và chị Ng không thể chung sống hạnh phúc. Anh và chị Ng đã sống ly thân từ tháng 02/2022 đến nay. Nay, xét thấy hôn nhân giữa anh và chị Ng không còn hạnh phúc nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị Ng.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh và chị Phạm Thị Ng có 01 (Một) người con chung tên Đoàn Mạnh K, sinh ngày 23/9/2018; hiện con đang sống với chị Ng. Sau khi ly hôn, anh đồng ý giao con tên Đoàn Mạnh K cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi; anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Trong thời gian chung sống anh và chị Phạm Thị Ng không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Trong thời gian chung sống anh và chị Phạm Thị Ng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng anh chị, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn là chị Phạm Thị Ng được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà chị Ng không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu ly hôn của anh Đoàn Trường Kh. Đồng thời, Tòa án cũng đã tống đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chỉ có nguyên đơn là anh Đoàn Trường Kh có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, bị đơn là chị Phạm Thị Ng vắng mặt không lý do nên vụ án không tiến hành hòa giải được cũng như nghe ý kiến của chị Ng về yêu cầu ly hôn của anh Kh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa anh Đoàn Trường Kh và chị Phạm Thị Ng là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "Xin ly hôn", bị đơn có nơi cư trú tại khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định

tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn là chị Phạm Thị Ng vắng mặt không lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Phạm Thị Ng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Trường Kh và chị Phạm Thị Ng tự nguyện tiến đến hôn nhân, căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau cấp ngày 24/5/2018 nên đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Kh và chị Ng là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Theo anh Đoàn Trường Kh trình bày thì anh và chị Phạm Thị Ng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn vào tháng 11/2021, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh và chị Ng bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, không hợp nhau, khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên đã hòa giải, hàn gắn nhưng anh và chị Ng không thể chung sống hạnh phúc, anh và chị Ng đã sống ly thân từ tháng 02/2022 đến nay, nay nhận thấy hôn nhân giữa anh và chị Ng không còn hạnh phúc nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị Ng. Đối với chị Phạm Thị Ng, trong quá trình tố tụng chị Ng không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của anh Kh, như vậy chị Ng đã từ bỏ quyền chứng minh của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự, đồng thời không có thiện chí hàn gắn cuộc hôn nhân đối với anh Kh. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh Kh và chị Ng đã không còn, anh Kh cương quyết ly hôn, chị Ng không có thiện chí hàn gắn, cả hai đã thống nhất sống ly thân, bỏ mặc, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, điều này cho thấy hôn nhân giữa anh Kh và chị Ng đã không còn hạnh phúc và đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được; do đó, yêu cầu xin ly hôn của anh Kh là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Theo trình bày của anh Đoàn Trường Kh thì trong thời gian chung sống anh và chị Phạm Thị Ng có 01 (Một) người con chung tên Đoàn Mạnh K, sinh ngày 23/9/2018; hiện con đang sống với chị Ng. Sau khi ly hôn, anh đồng ý giao con tên Đoàn Mạnh K cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy, cháu Đoàn Mạnh K vẫn còn nhỏ, sau khi anh Kh và chị Ng sống ly thân cháu sống ổn định với chị Ng từ tháng 02/2022 cho đến nay; mặt khác, anh Kh tự nguyện giao cháu K cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, chị Ng không có ý kiến phản đối; do đó Hội

đồng xét xử quyết định giao cháu Đoàn Mạnh K cho chị Phạm Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản chung: Đương sự khai không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về nợ thu, nợ trả: Đương sự khai không nợ thu, nợ trả và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28, 35, 39, 91, 147, 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đoàn Trường Kh. Anh Đoàn Trường Kh được ly hôn với chị Phạm Thị Ng.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Mạnh K, sinh ngày 23/9/2018 cho chị Phạm Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Anh Đoàn Trường Kh có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Phạm Thị Ng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về tài sản chung: Đương sự khai không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về nợ thu, nợ trả: Đương sự khai không nợ thu, nợ trả và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

6. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Đoàn Trường Kh phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí anh Kh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007827 ngày 21 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Anh Đoàn Trường Kh có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Phạm Thị Ng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- UBND thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Ngọc Huyền